

Số: 1934/QĐ-UBND

Nam Định, ngày 19 tháng 11 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức
thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử tỉnh Nam Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 04/2006/TT-BNV ngày 11/4/2006 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn xác định các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử các cấp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, tại Tờ trình số 1256 /TTr-SNV ngày 30/10/2013, về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử tỉnh Nam Định,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử tỉnh Nam Định.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý và tổ chức thu nộp tài liệu đến hạn nộp lưu vào Trung tâm lưu trữ tỉnh theo quy định.

Điều 3. - Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 979/2009/QĐ-UBND ngày 13/5/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào lưu trữ lịch sử tỉnh;

- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Trung tâm lưu trữ tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên trong Danh mục nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Cục VT-LTNN, Bộ Nội vụ;
- Như Điều 3;
- Công báo tỉnh, Website của tỉnh;
- Lưu: VP1, VP8

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tuấn



DANH MỤC

Các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp
lưu tài liệu vào lưu trữ lịch sử tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1934/QĐ-UBND ngày 19/11/2013
của UBND tỉnh Nam Định)

Danh mục số 1

I. Các cơ quan hành chính cấp tỉnh

1. Công an tỉnh
2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh
3. Hội đồng nhân dân tỉnh
4. Đoàn đại biểu Quốc hội (bao gồm cả VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh)
5. UBND tỉnh (bao gồm cả Văn phòng UBND tỉnh)
6. Sở Nội vụ
7. Sở Tư pháp
8. Sở Tài chính
9. Sở Công Thương
10. Sở Kế hoạch và Đầu tư
11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
12. Sở Giao thông vận tải
13. Sở Xây dựng
14. Sở Tài nguyên và Môi trường
15. Sở Thông tin và Truyền thông
16. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
17. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch
18. Sở Khoa học và Công nghệ
19. Sở Giáo dục và Đào tạo
20. Sở Y tế
21. Thanh tra tỉnh
22. Ban Quản lý các khu công nghiệp

II. Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh

23. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh
24. Trường Cao đẳng Nghề Nam Định

III. Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại tỉnh

25. Cục Thi hành án dân sự tỉnh
26. Toà án nhân dân tỉnh
27. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

28. Bưu điện tỉnh
29. Viễn thông tỉnh
30. Điện lực tỉnh
31. Bảo hiểm xã hội tỉnh
32. Cục Thống kê tỉnh
33. Cục Thuế tỉnh
34. Kho bạc Nhà nước tỉnh
35. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Nam Định
36. Ngân hàng Đầu tư tỉnh Nam Định
37. Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định
38. Chi nhánh Ngân hàng phát triển Nam Định
39. Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Nam Định
40. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Nam Định
41. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Định

IV. Các cơ quan, tổ chức trực thuộc Sở có chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên môn

42. Chi cục Văn thư - Lưu trữ trực thuộc Sở Nội vụ
43. Ban Tôn giáo trực thuộc Sở Nội vụ
44. Ban Thi đua- Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ
45. Chi cục Thú y trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
46. Chi cục Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
47. Chi cục Quản lý chất lượng Nông, lâm và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
48. Chi cục Quản lý Đê điều và Phòng, chống lụt bão trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
49. Chi cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
50. Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
51. Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
52. Chi cục Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
53. Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường
54. Chi cục Biển trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường
55. Chi cục Tiêu chuẩn- Đo lường- Chất lượng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ
56. Chi cục Quản lý thị trường trực thuộc Sở Công Thương
57. Chi cục Dân số- Kế hoạch hoá gia đình trực thuộc Sở Y tế
58. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế
59. Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội

V. Các tổ chức chính trị- xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội ở cấp tỉnh hoạt động bằng ngân sách Nhà nước

60. Liên minh Hợp tác xã tỉnh
61. Hội chữ thập đỏ tỉnh
62. Hội Văn học nghệ thuật tỉnh
63. Hội Luật gia tỉnh
64. Hội Nhà báo tỉnh
65. Hội Liên hiệp các Hội khoa học nghệ thuật tỉnh
66. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh
67. Hội Người mù tỉnh
68. Hội Nạn nhân chất độc màu da cam/dioxin tỉnh
69. Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh
70. Hội Người khuyết tật tỉnh
71. Hội Khuyến học tỉnh
72. Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh
73. Hội Đông y tỉnh
74. Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh

VI. Các doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu

75. Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Nam Định
76. Công ty TNHH MTV Đô thị Nam Định
77. Công ty TNHH MTV Kinh doanh nước sạch Nam Định
78. Công ty TNHH MTV Môi trường Nam Định
79. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Mỹ Thành
80. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Ý Yên
81. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Vụ Bản
82. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Nghĩa Hưng
83. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Hải Hậu
84. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Xuân Thủy
85. Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Nam Ninh

VII. Các cơ quan hành chính cấp huyện

❖ Thành phố Nam Định

86. HĐND
87. UBND (bao gồm cả Văn phòng HĐND và UBND)
88. Phòng Nội vụ
89. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội
90. Phòng Tư pháp
91. Phòng Giáo dục và Đào tạo

92. Phòng Tài chính- Kế hoạch
93. Phòng Tài nguyên và Môi trường
94. Phòng Văn hoá và Thông tin
95. Phòng Y tế
96. Thanh tra
97. Phòng Kinh tế
98. Phòng Quản lý đô thị

❖ **Các huyện**

99. UBND (bao gồm cả Văn phòng UBND)
100. Phòng Nội vụ
101. Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội
102. Phòng Tư pháp
103. Phòng Giáo dục và Đào tạo
104. Phòng Tài chính- Kế hoạch
105. Phòng Tài nguyên và Môi trường
106. Phòng Văn hoá và Thông tin
107. Phòng Y tế
108. Thanh tra
109. Phòng Công Thương
110. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

VIII. Các cơ quan của Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại huyện, thành phố

111. Chi cục Thi hành án dân sự
112. Toà án nhân dân
113. Viện Kiểm sát nhân dân
114. Bưu điện
115. Điện lực
116. Bảo hiểm xã hội
117. Ngân hàng Nhà nước- Chi nhánh huyện, thành phố
118. Chi cục Thuế
119. Chi cục Thống kê
120. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội
121. Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Danh mục số 2

A. Các đơn vị sự nghiệp tiêu biểu thuộc các Sở, ban, ngành

I. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tài chính

1. Trung tâm tư vấn và dịch vụ Tài chính

II. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp

2. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản

3. Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh

4. Phòng Công chứng số 1

III. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

5. Ban Quản lý xây dựng nông nghiệp và phát triển nông thôn

6. Ban quản lý Cảng cá Ninh Cơ

7. Trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật Nông nghiệp Nam Định

8. Trung tâm Giống gia súc, gia cầm Nam Định

9. Trung tâm Khuyến nông- Khuyến ngư

10. Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn

11. Trung tâm Giống thủy đặc sản

12. Trung tâm Giống hải sản

13. Trung tâm Giống cây trồng

14. Vườn Quốc gia Xuân Thủy

IV. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Công Thương

15. Trung tâm Xúc tiến thương mại

16. Trung tâm Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp

V. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Giao thông vận tải

17. Ban Quản lý Dự án giao thông Nam Định

18. Ban Quản lý Dự án giao thông nông thôn 3

19. Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông Nam Định

20. Trường Trung cấp Nghề giao thông vận tải

VI. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Xây dựng

21. Viện Quy hoạch xây dựng

22. Trung tâm Kiểm định chất lượng công trình xây dựng

VII. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

23. Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất

24. Trung tâm Phát triển quỹ đất

25. Trung tâm Kỹ thuật công nghệ địa chính

26. Trung tâm Công nghệ thông tin

27. Trung tâm Quan trắc, Phân tích tài nguyên và môi trường

VIII. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội

28. Trung tâm Dạy nghề trẻ khuyết tật

29. Trung tâm Giới thiệu việc làm

30. Trung tâm Bảo trợ xã hội
31. Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội Nam Phong
32. Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội Xuân Trường

IX. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

33. Ban Quản lý di tích và Danh thắng
34. Nhà Văn hoá 3/2 tỉnh Nam Định
35. Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng
36. Bảo tàng tỉnh
37. Thư viện tỉnh
38. Trường Trung cấp Văn hoá nghệ thuật tỉnh
39. Trung tâm Thông tin Truyền lãm
40. Nhà Hát chèo
41. Đoàn Kịch nói
42. Đoàn Cải lương
43. Trung tâm Thể dục Thể thao
44. Trung tâm Xúc tiến Du lịch
45. Câu lạc bộ Bóng đá
46. Trường Nghiệp vụ Thể dục Thể thao
47. Trung tâm đào tạo vận động viên bóng đá

X. Một số đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (tiêu biểu)

48. Các Trung tâm Giáo dục thường xuyên
49. Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định
50. Trường Trung cấp Cơ điện
51. Trường Trung cấp Phát thanh - Truyền hình
52. Trường PTTH chuyên Lê Hồng Phong
53. Trường PTTH Trần Hưng Đạo
54. Trường PTTH Nguyễn Khuyến

XI. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Khoa học và Công nghệ

55. Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ
56. Trung tâm Tin học và Thông tin khoa học công nghệ

XII. Đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Y tế

57. Bệnh viện Đa khoa tỉnh
58. Bệnh viện Y học cổ truyền
59. Bệnh viện Phụ sản
60. Bệnh viện Tâm thần
61. Bệnh viện Lao và bệnh Phổi
62. Bệnh viện Mắt
63. Bệnh viện Điều dưỡng và phục hồi chức năng
64. Bệnh viện Nhi

- 65. Trung tâm Da liễu
- 66. Trung tâm Nội tiết
- 67. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản
- 68. Trung tâm Kiểm nghiệm dược phẩm và mỹ phẩm
- 69. Trung tâm Truyền thông - giáo dục sức khỏe
- 70. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh
- 71. Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS
- 72. Phòng Giám định y khoa
- 73. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố
- 74. Bệnh viện Đa khoa các huyện, thành phố
- 75. Trường Trung cấp y tế

XIII. Đơn vị sự nghiệp thuộc Ban Quản lý Các khu Công nghiệp tỉnh

- 76. Trung tâm Tư vấn hỗ trợ Đầu tư KCN

B. Các tổ chức sự nghiệp tiêu biểu, điển hình ở các huyện, thành phố

❖ Thành phố Nam Định

- 77. Văn phòng Đăng ký và Thông tin nhà đất
- 78. Trung tâm Dân số Kế hoạch hóa Gia đình
- 79. Nhà Văn hóa Thiếu nhi
- 80. Ban Quản lý Đầu tư xây dựng
- 81. Ban Quản lý Đền Trần - chùa Tháp
- 82. Trung tâm phát triển cụm công nghiệp
- 83. Đội Quản lý Trật tự đô thị
- 84. Trung tâm Dạy nghề, giới thiệu việc làm
- 85. Trung tâm Y tế Dự phòng

❖ 9 huyện

- 86. Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất *(09 huyện)*
- 87. Trạm Khuyến nông *(09 huyện)*
- 88. Trung tâm phát triển Cụm công nghiệp *(bao gồm các huyện: Vụ Bản, Ý Yên, Nam Trực, Hải Hậu, Xuân Trường)*
- 89. Trung tâm Phòng chống ma túy *(Nam Trực)*
- 90. Trung tâm Phòng chống tệ nạn xã hội *(Giao Thủy)*